

Số: 34/2021/QĐST-HNGĐ

Cẩm Phả, ngày 12 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 149 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 31/2021/TLST-HNGĐ ngày 17/6/2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Trần Thị Q - Sinh năm 19xx.

- Anh Bùi Mạnh H1 - Sinh năm 19xx.

Cùng đăng ký HKTT tại: Tổ xx, khu x, phường D, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Q và anh Bùi Mạnh H1 thể hiện trong biên bản thuận tình ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh lập ngày 02/7/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, công nợ chung: Không có.

[3] Về lệ phí: Chị Trần Thị Q tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

[4] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thuận tình ly hôn mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Q và anh Bùi Mạnh H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Q và anh Bùi Mạnh H1 có 02 con chung là Bùi Đức H2, sinh ngày xx/xx/19xx và Bùi Thị Hoài L, sinh ngày xx/x/20xx. Các con chung đã thành niên, khỏe mạnh, không có nhược điểm về thể chất, tinh thần nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết; Nợ chung: Không có.

- Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị Q tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí chị Q đã nộp theo biên lai thu số 00059xxngày xx/x/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cẩm Phả.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSNDTP Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- UBND phường D,
- TP. Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu: VP - HS.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Vũ Quang Tuấn

